



### 1.5. Quy trình khảo sát:

**Bước 1:** Xây dựng kế hoạch khảo sát việc làm sinh viên tốt nghiệp năm 2019; Tạo mẫu phiếu khảo sát online theo các tiêu chí đề ra; Thu thập thông tin, lập danh sách sinh viên cần khảo sát;

**Bước 2:** Đăng tải đường link phiếu khảo sát công khai trên trang Website nhà trường: [http://hcmufa.edu.vn/news\\_detail/id/56](http://hcmufa.edu.vn/news_detail/id/56);

**Bước 3:** Gửi đường link phiếu khảo sát đến địa chỉ email do sinh viên cung cấp trong phiếu thông tin sinh viên tốt nghiệp năm 2019;

**Bước 4:** Tập hợp kết quả gửi về;

**Bước 5:** Gọi điện phỏng vấn trực tiếp đối với những sinh viên không trả lời bằng email;

**Bước 6:** Tổng hợp kết quả khảo sát, thực hiện báo cáo kết quả khảo sát việc làm sinh viên tốt nghiệp năm 2019.

## II. PHÂN TÍCH KẾT QUẢ KHẢO SÁT:

- Tổng số sinh viên hệ Đại học chính quy tốt nghiệp năm 2019 là 142 trong đó:

+ 122 sinh viên tốt nghiệp đúng hạn;

+ 20 sinh viên tốt nghiệp trễ hạn.

- Xếp loại tốt nghiệp:

+ Loại giỏi: 17 sinh viên;

+ Loại khá: 103 sinh viên;

+ Loại trung bình khá: 21 sinh viên;

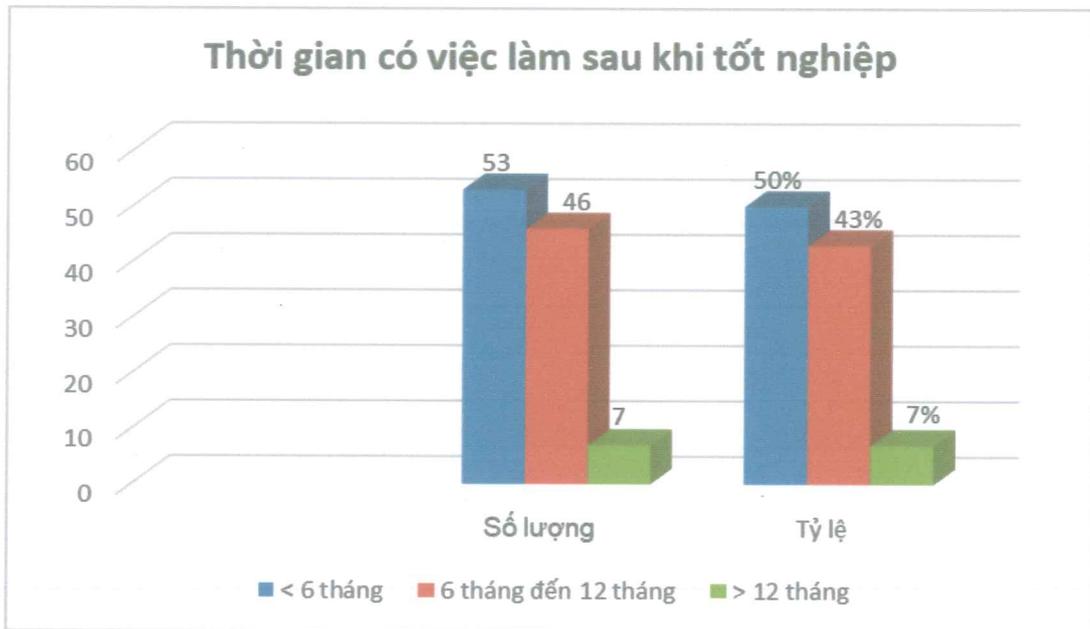
+ Loại trung bình: 1 sinh viên.

### 2.1. Kết quả thu thập thông tin khảo sát

Hình thức khảo sát	Gửi đi/Đã gọi	Phản hồi	Tỷ lệ(%)
Email	142	20	14
Điện thoại	122	93	76
<b>Tổng cộng</b>		<b>113</b>	

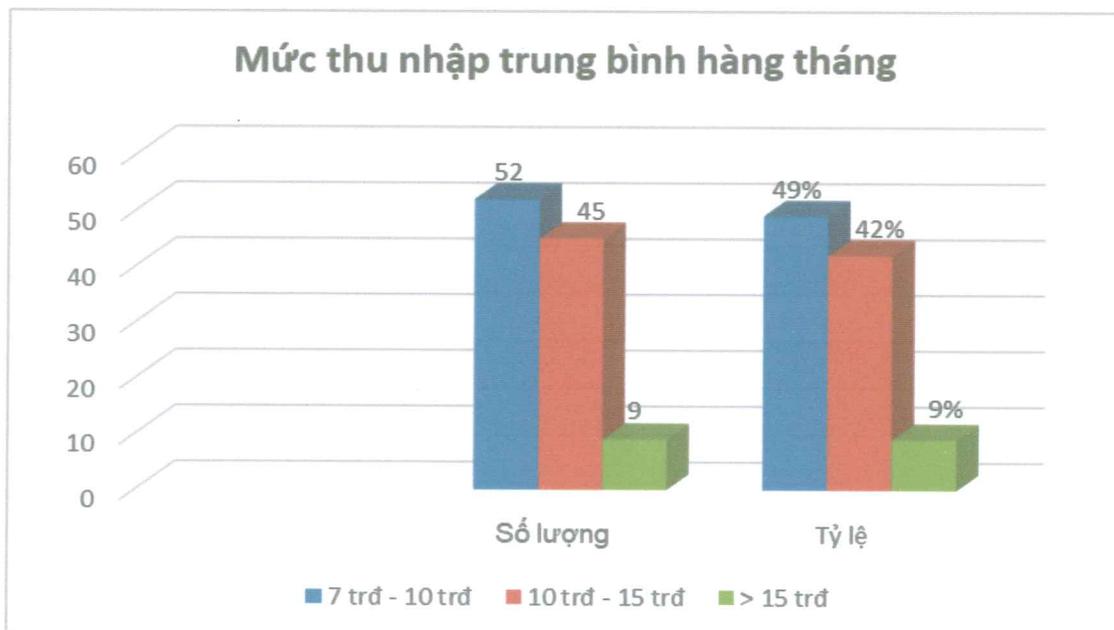
## 2.2. Kết quả thông tin việc làm được thể hiện ở bảng sau:

### 2.2.1 Thời gian có việc làm sau khi tốt nghiệp



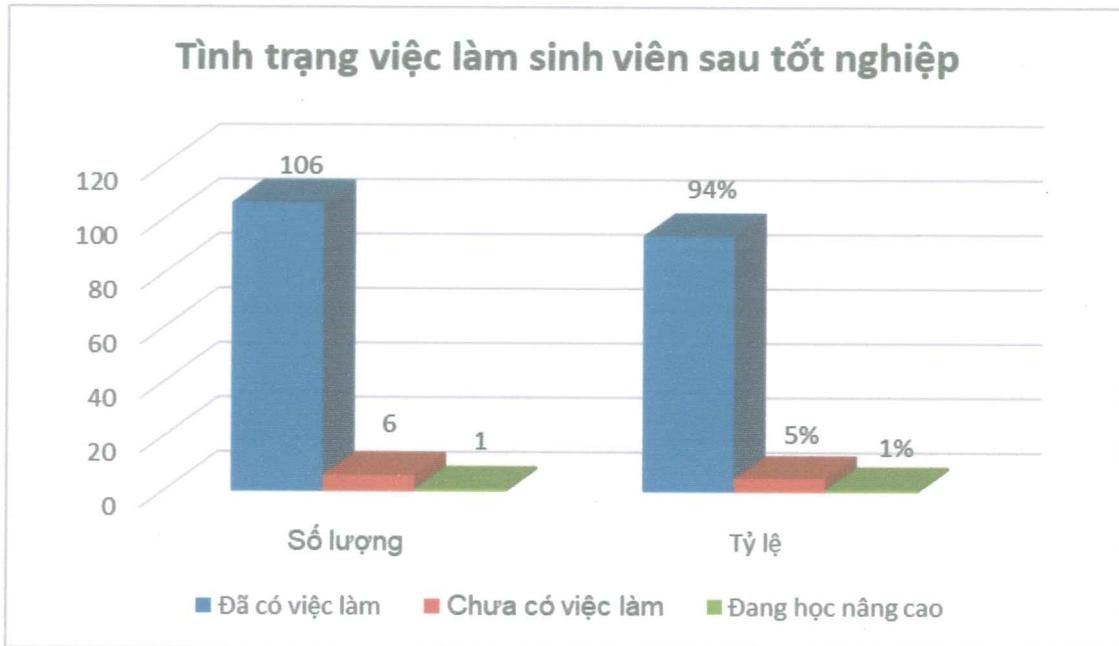
Phần lớn sinh viên có việc làm ngay sau khi ra trường với số lượng sinh viên có việc làm dưới 6 tháng sau khi tốt nghiệp đạt tỷ lệ 53%, từ 6 đến 12 tháng đạt tỷ lệ 49%, có việc làm sau 12 tháng đạt tỷ lệ 7%.

### 2.2.2 Mức thu nhập trung bình hàng tháng



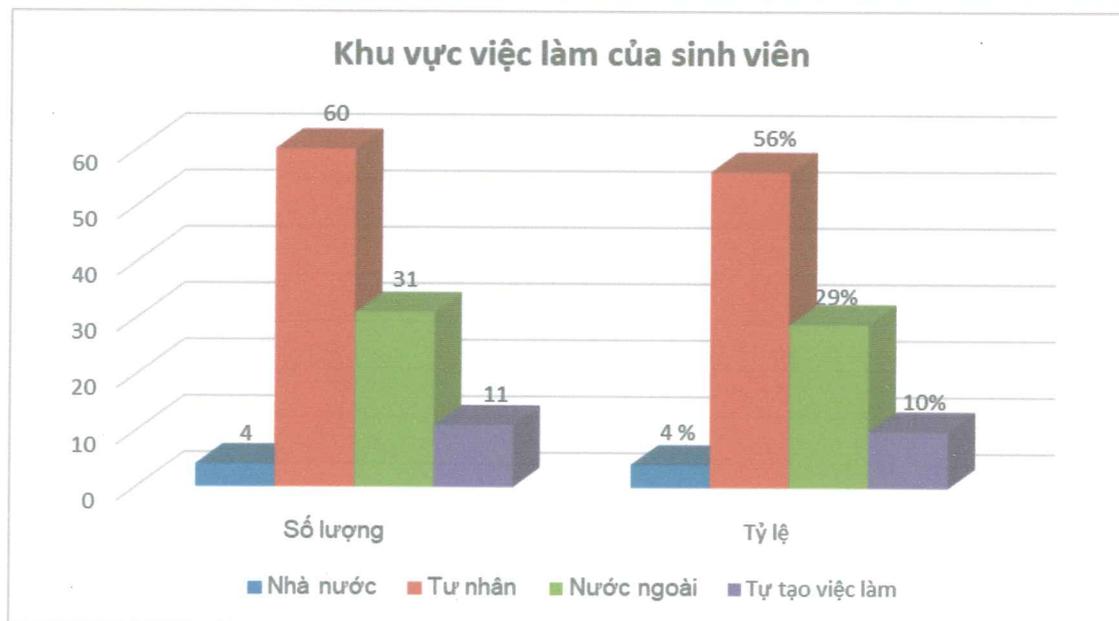
Sinh viên sau khi tốt nghiệp đi làm có mức thu nhập hàng tháng từ 7 triệu đồng đến 10 triệu đồng đạt tỷ lệ 52%; 45% sinh viên có thu nhập từ 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng và 9% sinh viên có thu nhập lớn hơn 15 triệu đồng.

### 2.2.3. Tình trạng việc làm sinh viên sau tốt nghiệp



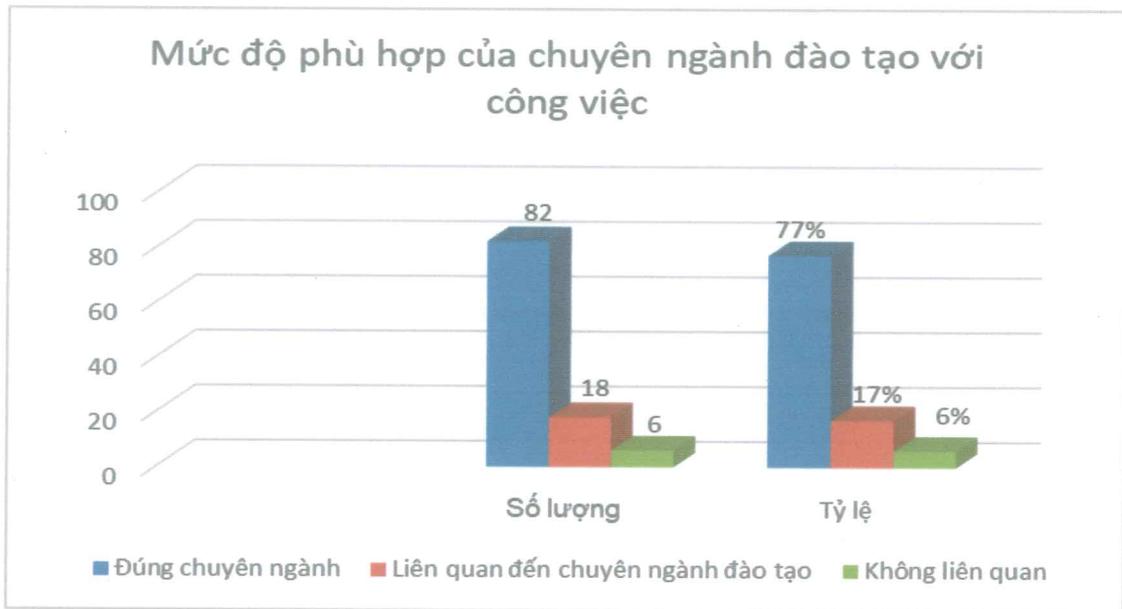
Hầu hết sinh viên tốt nghiệp ra trường năm 2019 đã có việc làm đạt tỷ lệ 94%; 1% sinh viên đang học nâng cao; 5% sinh viên chưa có việc làm. Những sinh viên chưa đi làm chủ yếu là do chưa tìm được việc làm phù hợp hoặc đang có dự án riêng cho bản thân.

### 2.2.4. Khu vực việc làm của sinh viên



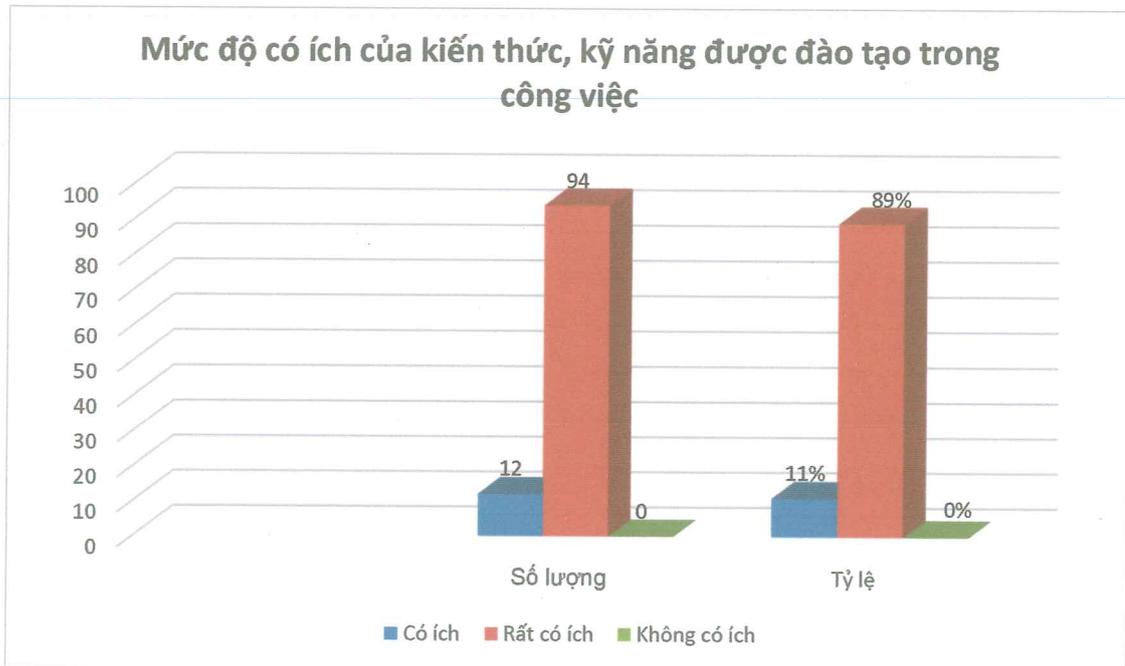
Số lượng sinh viên làm việc trong môi trường tự nhân chiếm tỷ lệ cao nhất là 60%, tiếp đến là tự tạo việc làm 31%, khu vực nước ngoài chiếm 11%, khu vực nhà nước 4%.

### 2.2.5. Mức độ phù hợp của chuyên ngành đào tạo với công việc



Trong số sinh viên tốt nghiệp năm 2019 có việc làm, có 77% sinh viên làm việc đúng chuyên ngành, 17% làm việc gần với chuyên ngành đào tạo, 6% làm việc trái ngành.

### 2.2.6. Mức độ có ích của kiến thức, kỹ năng được đào tạo trong công việc



Đa số sinh viên đánh giá kỹ năng, kiến thức được đào tạo của Nhà trường rất có ích cho công việc đạt tỷ lệ 89%, cao hơn 9% so với năm 2018 (81%), có ích cho công việc là 11% đây là tín hiệu tốt chứng tỏ chương trình đào tạo của nhà trường ngày càng đáp ứng được nhu cầu của xã hội.

### III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ KHẢO SÁT

Với kết quả khảo sát như trên cho thấy, đa số sinh viên tốt nghiệp trường Đại học Mỹ thuật TP. Hồ Chí Minh đều có việc làm đúng với chuyên ngành đào tạo. Mức thu nhập bình quân từ 7 đến 10 triệu đồng, đây là mức thu nhập tương đối ổn định so với mặt bằng thu nhập hiện nay. Môi trường làm việc của sinh viên sau khi tốt nghiệp ra trường chủ yếu là tư nhân, bên cạnh đó, trong thời đại hội nhập ngày càng sâu rộng hiện nay, khi các doanh nghiệp nước ngoài đầu tư vào Việt Nam ngày càng nhiều, thì số lượng sinh viên làm việc tại khu vực nước ngoài đạt tỷ lệ như trên là chưa cao. Qua đó, Nhà trường cũng cần trang bị nhiều hơn kỹ năng mềm nhằm tạo tiền đề cho sinh viên có thể tham gia làm việc ở các doanh nghiệp nước ngoài tại Việt Nam sau khi tốt nghiệp đồng thời cũng cần có thêm nhiều giải pháp để hỗ trợ cho sinh viên tiếp cận tốt hơn với những việc làm đúng chuyên ngành và có thu nhập cao.

### IV. Ý KIẾN GÓP Ý CỦA SINH VIÊN TỐT NGHIỆP ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỦA NHÀ TRƯỜNG NHẪM ĐÁP ỨNG ĐƯỢC NHU CẦU CỦA NHÀ TUYỂN DỤNG:

- Nhà trường nên tổ chức những buổi hội thảo hoặc ngày hội tuyển dụng, để từ đó tạo cơ hội gặp gỡ nhà tuyển dụng giúp sinh viên được trải nghiệm và tự tin giao tiếp khi phỏng vấn.

- Nhà trường cũng nên tăng cường các lớp học giao tiếp tiếng anh (luyện nói, phân xạ) dành cho sinh viên, có thể phân chia lớp theo trình độ, để các bạn yếu có thể theo kịp và cải thiện khả năng ngoại ngữ. Bên cạnh đó, trang bị thật tốt khả năng tin học, sử dụng các phần mềm chuyên ngành cho sinh viên; mở thêm các buổi học ngắn như chụp ảnh, quay phim... vì không phải cứ học Mỹ thuật là chụp ảnh quay phim đẹp, nhưng học Mỹ thuật ra có thể làm các công việc liên quan đến chụp ảnh và quay phim. Ngoài ra, đội ngũ giảng viên chú trọng về tính ứng dụng thực tiễn trong chương trình giảng dạy (nhất là ngành Thiết kế đồ họa)...

- Nhà trường nên có khảo sát nắm bắt được doanh nghiệp đang mong muốn gì, những sinh viên đang làm việc ở doanh nghiệp có những ưu điểm, khuyết điểm gì, trong quá trình làm việc có đáp ứng được những yêu cầu của doanh nghiệp hay không, đáp ứng được ở mức độ nhiều hay ít, sinh viên có thích nghi được với môi trường làm việc hay không.

- Nhà trường nên tạo điều kiện giúp sinh viên trải nghiệm thực tế nhiều hơn trong các công ty thiết kế.

- Tổ chức nhiều hơn những cuộc thi, phong trào, những hoạt động mang tính sáng tạo, nhằm giúp ích cho việc hoàn thiện kỹ năng chuyên môn đồng thời portfolio của các bạn sinh viên cũng sẽ phong phú hơn, gây được sự quan tâm, hứng thú cho các nhà tuyển dụng.

- Mời các nhà tuyển dụng tiềm năng tham quan trưng bày tốt nghiệp nhằm quảng bá đồ án tốt nghiệp sinh viên cũng như tạo cơ hội việc làm cho sinh viên trường.

## V. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN TRONG QUÁ TRÌNH KHẢO SÁT:

### - Thuận lợi:

+ Được sự hỗ trợ nhiệt tình từ các đơn vị liên quan về việc cung cấp thông tin sinh viên tốt nghiệp.

+ Tập hợp được những ý kiến đóng góp, đánh giá thiết thực về chất lượng đào tạo và giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nhà trường.

### - Khó khăn:

+ Việc thống kê địa chỉ và các thông tin sinh viên tốt nghiệp chính xác để tiến hành khảo sát là hết sức khó khăn, nhiều sinh viên sau khi tốt nghiệp đã thay đổi thông tin về địa chỉ email, số điện thoại...

+ Tâm lý ngại kê khai và thực hiện phiếu khảo sát.

+ Đa số sinh viên mới ra trường chưa ổn định công tác, còn tâm lý muốn thay đổi công việc nên không nhiệt tình trong thực hiện phiếu khảo sát. *ga*

*KT.* **HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**  
TRƯỜNG  
ĐẠI HỌC MỸ THUẬT  
THÀNH PHỐ  
HỒ CHÍ MINH  
*Lê Văn Duẩn*  
*Lê Văn Duẩn*